

KẾ HOẠCH
thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”

Thực hiện Kế hoạch số 478-KH/TU, ngày 01/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” (sau đây viết tắt là Phong trào), Đảng ủy phường ban hành kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai sâu rộng Phong trào gắn với phong trào thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030, nhằm phổ cập kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số nhằm áp dụng trong cuộc sống hằng ngày; nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại. Qua đó, góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 89-CTr/TU, ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch số 475-KH/TU, ngày 22/5/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy cập nhật, điều chỉnh bổ sung Chương trình hành động số 89-CTr/TU của Ban Thường vụ Thành ủy.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, khơi dậy động lực của mỗi người dân trong việc tự học tập, vận hành kỹ năng số và tham gia tiến trình chuyển đổi số của đất nước, thành phố và phường.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của tổ chức đảng, các ban, ngành, các đơn vị, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phong trào, thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số tại đơn vị; đồng thời phối hợp phổ cập kiến thức chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm phong trào được triển khai toàn diện, sâu rộng đến Nhân dân, tạo hiệu ứng lan tỏa toàn dân thi đua học tập, vận hành kỹ năng số, chủ động tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên tiên phong, gương mẫu thực hiện Phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao kiến thức, kỹ năng số.

- Thực hiện bài bản, khoa học, linh hoạt và sáng tạo, bám sát tình hình thực tế của phường. Phát huy cao độ vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, đơn vị công nghệ nhằm kiến tạo hệ sinh thái học tập số đa dạng, phong phú. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến, đảm bảo phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng, nhất là các nhóm yếu thế.

- Tích hợp công nghệ số vào mọi mặt đời sống, giúp người dân kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số.

- Kết quả thực hiện phong trào là tiêu chí quan trọng trong việc đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ chuyên đổi số của cơ quan, tổ chức hằng năm.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO

1. Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội từ phường đến cơ sở, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia, thành phố và phường.

2. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công; phổ cập kỹ năng số cho học sinh, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

3. Thi đua tự học và sáng tạo số trong cộng đồng, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của phòng, ban, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và cộng dân số.

4. Triển khai Phong trào với triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia năm 2025, định hướng đến năm 2030” (ban hành theo Quyết định số 146/QĐ-TTg, ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ); Chương trình hành động số 89-Ctr/TU, ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia gắn với các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030” (theo Quyết định số 1315/QĐ-TTg, ngày 09/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2025

(1) Trên 90% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, trí tuệ nhân tạo, dịch vụ số phục vụ công việc.

(2) 100% học sinh trung học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

(3) 90% người dân trong độ tuổi trưởng thành có kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

(4) 90% người dân trong độ tuổi trưởng thành được phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

(5) 85% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

2. Năm 2026

(1) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, trí tuệ nhân tạo, dịch vụ số phục vụ công việc.

(2) 100% học sinh từ bậc tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

(3) 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

(4) 100% người dân trong độ tuổi trưởng thành đạt phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

(5) 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

(6) 90% trở lên các cơ sở giáo dục phổ thông thường xuyên triển khai các chương trình giảng dạy về kỹ năng số cho học sinh phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2025 về Khung năng lực học số cho người học.

IV. CÁC NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị; nâng cao vai trò, trách nhiệm của các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai phong trào, thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số; đồng thời đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

2. Truyền thông và tuyên truyền

2.1. Thực hiện truyền thông, phổ biến sâu rộng về chuyển đổi số và phong trào “Bình dân học vụ số” cần được thực hiện đa dạng, sáng tạo trên các phương tiện thông tin đại chúng; trên các kênh thông tin của phường (cổng thông tin điện tử, hệ thống phát thanh và trên các nền tảng mạng xã hội).

2.2. Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia tuyên truyền, lan tỏa phong trào. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của phong trào “Bình dân học vụ số”. Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số của quốc gia.

2.3. Tạo chuyên mục “Bình dân học vụ số” trên cổng thông tin điện tử phường để cung cấp tuyên truyền về phong trào tới đông đảo Nhân dân.

2.4. Tích cực hưởng ứng “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hằng năm (ngày Chuyển đổi số quốc gia). Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp như tổ chức các hội thảo, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

3. Xây dựng các quy định, hướng dẫn

3.1. Cụ thể hóa Khung kỹ năng số, hướng dẫn đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số cho các nhóm đối tượng trên địa bàn phường; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước; học sinh, sinh viên; người lao động trong các doanh nghiệp, người dân.

3.2. Cụ thể hóa Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân có đóng góp, cống hiến, đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào trên địa bàn phường.

3.3. Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ, các tổ chức xã hội tích cực tham gia hiệu quả Phong trào.

4. Xây dựng, tham gia tổ chức vận hành các nền tảng

4.1. Tham gia tổ chức vận hành và duy trì nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) “Bình dân học vụ số” để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức

về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng.

4.2. Tiếp tục duy trì vận hành Trung tâm điều hành thông minh IOC; các ứng dụng “quản lý sinh hoạt chi bộ”, “chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng” trên cổng thông tin điện tử, ấn phẩm Bản tin điện tử Đảng bộ phường.

4.3. Tham gia tổ chức vận hành và duy trì nền tảng tích hợp với VNeID trên địa bàn phường để tuyên truyền về chuyển đổi số, định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.

4.4. Xây dựng, tham gia tổ chức vận hành, duy trì các dịch vụ, nền tảng số thuộc nhiều lĩnh vực, ngành nghề để người dân thực hành, sử dụng ngay trong quá trình rèn luyện kỹ năng số; nghiên cứu đưa thương mại điện tử, thanh toán điện tử, hóa đơn điện tử, chữ ký số vào hoạt động mua, bán sản phẩm thế mạnh của địa phương.

4.5. Triển khai sử dụng trợ lý ảo hỗ trợ học tập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số dựa trên công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên; hệ thống sử dụng trí tuệ nhân tạo nhằm cá nhân hóa nội dung học, đảm bảo trải nghiệm phù hợp với trình độ và nhu cầu của từng người dùng. Triển khai trợ lý ảo cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

5. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng

5.1. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số” trong các tổ chức cơ sở đảng trên địa bàn phường, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đảng viên trong việc học tập, nâng cao nhận thức, phát triển kỹ năng số, thúc đẩy chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

- Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của phòng, ban, đơn vị.

- Lồng ghép, đưa nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước theo quy định.

5.2. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh

- Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo.

- Triển khai Chương trình “Học từ làm việc thực tế”, trong đó liên kết các trường cơ sở giáo dục và đào tạo với doanh nghiệp để xây dựng chương trình đào

tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số theo yêu cầu thực tế và đặt hàng của doanh nghiệp.

- Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành.

- Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

5.3. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

- Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

- Tuyên truyền, vận động Tổ công nghệ số cộng đồng, người dân tham gia nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) “Bình dân học vụ số” để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng

- Tổ dân phố phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội nghề nghiệp cử cán bộ, hội viên, đoàn viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

- Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

- Tổ chức các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình giảng dạy phù hợp với khả năng, nhu cầu từng nhóm.

- Hỗ trợ người có hoàn cảnh khó khăn tiếp cận, sử dụng dịch vụ, nền tảng số. Thực hiện đồng bộ các chính sách nhằm bảo đảm người dân có khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ số, thu hẹp khoảng cách số.

6. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng

6.1. Mạng lưới “Đại sứ số”: Xây dựng mạng lưới “Đại sứ số” để phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng qua mô hình Người hướng dẫn (mentor) - Người học (mentee). Mỗi “mentor” hướng dẫn kỹ năng số cho ít nhất 5 “mentee”. Ủy ban nhân dân phường bố trí ít nhất một nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

6.2. Mô hình “Chợ số”: Đào tạo tiểu thương và người dân khu vực nông thôn

qua mô hình học tập 4T (Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

6.3. Phong trào “Gia đình số”: Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

6.4. Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”: Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

6.5. Mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”: Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số. Mô hình “Trường học chuyển đổi số điển hình”, “Lớp học số sáng tạo”, “Giáo viên số tiêu biểu”.

6.6. Phát động phong trào thi đua thiết thực trong từng ngành, từng lĩnh vực, thu hút sự tham gia đông đảo của cán bộ, đảng viên, đội ngũ tri thức, người dân và cộng đồng doanh nghiệp thực hiện cuộc cách mạng chuyển đổi số.

Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thường thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyển đổi số. Tổ chức các nhóm thanh niên tình nguyện hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách của Nhà nước theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách; huy động từ nguồn xã hội hóa và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân phường

- Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào “Bình dân học vụ số”. Lồng ghép thực hiện Phong trào vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số.

- Tập trung thông tin, tuyên truyền chuyên sâu về Phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao trình độ, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân.

- Chỉ đạo mở chuyên mục “Bình dân học vụ số” để đăng tải các thông tin, bài viết... về Phong trào trên cổng thông tin điện tử phường. Kịp thời động viên, biểu dương tổ chức đảng, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân, những tấm gương điển hình, tiên phong, gương mẫu trong thực hiện việc chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Chỉ đạo Công an phường phối hợp với Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường, Văn phòng Đảng ủy và các đơn vị có liên quan triển khai theo dõi, đôn đốc kiểm tra thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” theo chức năng nhiệm vụ; xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bảo đảm an toàn, an ninh mạng để triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn đảm bảo hạ tầng, đường truyền, kết nối Internet để thực hiện Phong trào.

- Xây dựng kế hoạch và thành lập các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các tổ dân phố thực hiện Phong trào.

- Vận động, huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc đóng góp kinh phí, cơ sở vật chất, hạ tầng số, nhân lực số hỗ trợ triển khai Phong trào.

2. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đảng ủy, các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” và định kỳ theo quý báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy theo quy định.

- Tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Ban Thường vụ Đảng ủy, thành lập Tổ Công tác triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”. Xây dựng quy chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để đảm bảo việc triển khai Phong trào đúng quan điểm chỉ đạo, đạt được yêu cầu, mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

- Theo dõi, nắm tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và Nhân dân, kịp thời định hướng công tác tuyên truyền, chủ động đấu tranh phản bác thông tin xuyên tạc về việc thực hiện chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”.

3. Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Đảng ủy phường

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy, các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp liên quan. Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số do đơn vị chủ trì thực hiện.

4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Chủ động xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch hưởng ứng Phong trào phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền sâu rộng, động viên cán bộ, hội viên, đoàn viên và quần chúng tham gia Phong trào, khơi dậy ý chí nỗ lực phổ cập kiến thức số của người dân.

- Tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong tổ chức thực hiện Phong trào; đồng thời, tiếp tục phát động hưởng ứng các phong trào, cuộc vận động để huy động nguồn lực, sự tham gia hưởng ứng của cán bộ, hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân trong tổ chức thực hiện Phong trào trên địa bàn phường.

- Tổ chức lồng ghép Phong trào vào triển khai các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì, phát động, nhất là phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”...

5. Các đảng bộ, chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc

- Quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện các nội dung về thực hiện chuyển đổi số, Phong trào “Bình dân học vụ số” và kế hoạch này tới cán bộ, đảng viên, Nhân dân thường xuyên, nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả; đưa Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Khuyến khích các cơ quan, đơn vị triển khai các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao.

- Định kỳ hằng quý (**trước ngày 15 tháng cuối quý**) báo cáo kết quả thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” về Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Ban Xây dựng Đảng) để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy phường thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”, Đảng ủy phường yêu cầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy (để b/c),
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND phường,
- Các ban, Văn phòng Đảng ủy,
- UBMTTQVN và các tổ chức CTXH phường,
- Các phòng, ban, ngành thuộc phường,
- Các đảng bộ, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ phường,
- Lưu: Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Là Thị Vân